

# PHẬT THUYẾT KINH PHÁP TỐI THƯỢNG VƯƠNG

Hán Dịch: Tùy, Bắc Ấn, Tam Tạng Xà Na Quật Đa.

Việt Dịch: Ns. Thuần Hạnh

Chứng nghĩa: Tỳ kheo Thích Đồng Minh,

Tỳ kheo Thích Tâm Hạnh.

--- o0o ---

**Nguồn**

***www.quangduc.com***

***Chuyển sang ebook 18 – 8 - 2009***

***Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com***

***Link Audio Tại Website <http://www.phatphaponline.org>***

--- o0o ---

Khi thuyết pháp này, đức Thế Tôn ở tinh xá Ca Lan Đà, rừng Trúc Lâm, cùng với chúng đại Tỳ kheo 1250 vị do cựu bối tóc Ưu Lô Tần Loa Ca Diếp dẫn đầu, đều chứng A la hán, các lậu đã tận, những việc cần làm đã làm, đặt bỏ gánh nặng xuống được tự lợi, chấm dứt kiết sử, tâm chánh trí, giải thoát, đến bờ bên kia một cách tự tại, chỉ trừ một vị, đó là Mạng Giả A Nan Đà.

Lúc ấy vào ngày 15, đức Thế Tôn ngồi bố tát giữa đất trống, chúng Tỳ kheo cung kính vây quanh, hướng về phía Phật. Có một Tỳ kheo mới xuất gia chưa bao lâu, được thọ giới cụ túc, đến chỗ Phật đánh lễ sát chân Ngài, nhiễu phải ba vòng chấp tay bạch:

- Bạch Thế Tôn! Con mới xuất gia, ngày nay được thọ giới. Xin Ngài vì con thuyết giảng, vì sao thọ thức ăn ở tự lạc gọi là thiện thực? Vì sao thọ thực rồi là được phước điền thanh tịnh, sẽ được lợi ích bậc nhất. Tỳ kheo ấy nói kệ:

Con chỉ mới xuất gia    Ngày nay thọ cụ túc

Thế Tôn vì con thuyết    Làm sao được tịnh thí

Con vì đạo tu hành    Bỏ nhà đến không nhà

Tịnh thí là như vậy    Vì con thuyết nghĩa này.

Phật dạy Tỳ kheo:

- Thầy hãy khéo nghe và khéo chánh niệm. Ta sẽ thuyết cho thầy. Tỳ kheo không hư dối, thọ thức ăn tỳ lệ, tịnh thí rồi thọ thực. Cho nên thiện nam, thiện nữ bỏ nhà đến chốn không nhà, tu hành hạnh Vô thượng, sẽ được cứu cánh thù thắng. Tỳ kheo như vậy là gia nhập trong chúng Tăng, hành động theo Tăng và dự lợi dưỡng của Tăng. Đây đủ ba pháp này, không uổng thọ thức ăn tỳ lệ, tịnh thí rồi thọ thực, được lợi ích đệ nhất. Thế Tôn nói kệ:

Chúng sanh nhập chúng Tăng    Nhớ nghĩ hành động Tăng

Được hưởng lợi của Tăng    Được phước đức tịnh thí.

Tỳ kheo bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nay con nghe Phật thuyết giáo nghĩa sơ lược như vậy, không hiểu rõ nghĩa này. Bạch Thế Tôn! Vì sao Tỳ kheo nhập trong chúng Tăng dự vào hành động của Tăng và dự lợi dưỡng của Tăng. Tỳ kheo thuyết kệ:

Vì sao nhập chúng Tăng    Mà thấy hành động Tăng

Vì con thuyết lợi ích    Nghe rồi con hiểu rõ.

Phật dạy Tỳ kheo:

- Chú tâm lắng nghe. Ta thuyết cho Thầy rõ về Tăng, hành động Tăng và lợi ích Tăng.

Tỳ kheo bạch:

- Bạch Thế Tôn! Con rất muốn nghe điều đó.

Phật dạy:

- Sao gọi là Tăng? Tăng là những người đủ bốn đôi tám vị nên gọi là Tăng. Nên khéo dâng thức ăn và chấp tay hướng về các vị ấy. Đây là nơi được bố thí, thanh tịnh gọi là phước điền. Các trời và người đều cúng dường. Thế Tôn nói kệ:

Nay Ta nói về người    Đủ bốn đôi tám vị

Các vị ấy là Tăng Được phước điền vô thượng.

Tỳ kheo! Sao gọi là hành động của Tăng? Hành động của Tăng ấy là bốn niêm xứ, bốn chánh cần, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy phần giác ngộ, tám thánh đạo. Đó là hành động của Tăng. Thế Tôn thuyết kệ:

Siêng cầu đạo tối thắng      Gọi là tám thánh đạo

Chánh nghiệp của vị Tăng      Được Ta thuyết như vậy.

- Tỳ kheo! Sao gọi là lợi dưỡng của Tăng. Điều lợi dưỡng của Tăng là bốn quả Sa môn. Những gì là bốn? 1- Quả Tu Đà Hoàn; 2- Quả Tư Đà Hàm; 3- Quả A Na Hàm; 4- Quả A La Hán. Đây là điều đại lợi dưỡng của Tăng. Thế Tôn thuyết kệ:

Thân lớn lợi ích lớn      Những vị Tăng như thế

Được bốn quả Sa môn      Thanh tịnh trong phước thí.

Tỳ kheo bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Theo điều Thế Tôn thuyết về gia nhập trong chúng Tăng, dự vào hành động Tăng và dự lợi dưỡng của Tăng; người kia khéo thọ thực của tín thí ở tự lạc, tịnh thí rồi thọ thực, được phước đức lợi ích bậc nhất. Bạch Thế Tôn! Nếu lại có người phát tâm nơi Đại thừa, vì trí Biến tri mà bỏ nhà xuất gia. Những vị đó có dự vào trong Tăng không? Dự vào hành động của Tăng không? Dự vào lợi dưỡng của Tăng không?

Phật dạy:

- Lành thay! Tỳ kheo! Thầy đối với Như Lai Chánh Biến Tri mới có thể suy niệm đề hỏi nghĩa này. Tỳ kheo! Thầy là người biện tài thù thắng và có sự kiết tường lớn lao mới khéo hỏi nghĩa này. Tỳ kheo! Thầy khéo tư duy nên mới hỏi Như Lai nghĩa này. Tỳ kheo! Những điều này đều nhờ oai lực của Phật, khiến cho Thầy phát sanh biện tài như vậy, muốn hỏi nghĩa này, cũng do nghiệm lực từ xưa của Thầy mới hỏi được như vậy. Thế nên Tỳ kheo! Hãy khéo lắng nghe, khéo suy niệm, Ta sẽ thuyết cho thầy.

Tỳ kheo bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Lành thay! Nay con muốn nghe.

Phật dạy:

- Tỳ kheo! Ý thầy thế nào? Người kia phát tâm đại thừa vì trí Biến Tri, bỏ nhà xuất gia. Người đó có dự vào trong Tăng không? Dự hành động Tăng không? Được lợi dưỡng của Tăng không? Tỳ kheo! Chúng sanh kia không được gia nhập trong Tăng, hành động, lợi dưỡng của Tăng cũng không được dự. Thế Tôn thuyết kệ:

Người kia phát Bồ đề                      Không dự hàng chúng Tăng

Hành động của chúng Tăng    Lợi dưỡng cũng không dự.

Tỳ kheo bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì lý do gì mà người kia xuất gia, nghe sự hưởng thọ thức ăn tỳ lệ, nhưng không dự trong hàng Tăng, hành động, lợi dưỡng của Tăng cũng không dự?

- Bạch Thế Tôn! Vì sao những hạng người kia có thể tịnh thí phước điền, nhưng không dự vào trong Tăng, hành động và lợi dưỡng của Tăng đều cũng không được dự?

Phật dạy:

- Tỳ kheo! Thầy cần gì phải hỏi điều không nên hỏi.

Tỳ kheo bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Người kia làm sao có thể tịnh thí phước điền?

Phật dạy:

- Tỳ kheo! Thầy cần gì phải hỏi điều không nên hỏi.

Tỳ kheo lại bạch:

- Bạch Thế Tôn! Người kia không dự vào trong Tăng, hành động và lợi dưỡng của Tăng cũng không được dự làm sao có thể tịnh thí phước điền?

Bấy giờ, Thế Tôn thấy Tỳ kheo kia thỉnh cầu ba lần, liền mỉm cười, hiện thần thông. Dựa vào loại thần thông mà biến hiện, tướng lông giữa chạn mày phát ra hào quang lớn. Hào quang đó lại có vô lượng trăm ngàn loại màu sắc khác nhau. Thần lực của hào quang chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới, cho đến chúng sanh ở trong biển lớn. Ai chưa từng thấy nghe hào quang này, nay mới thấy cho nên kinh hãi rụng tóc gáy. Trời phi tướng phi phi tướng cũng đều một suy nghĩ này. “Do thần lực của Phật, nên biết hào quang này phát từ giữa chạn mày của Phật, thấy hào quang này rồi ai cũng kinh hãi rụng tóc gáy”.

Ở ba ngàn đại thiên thế giới trời Tứ Thiên Vương cho đến trời Sắc giới, Vô sắc giới, đều đến tinh xá Ca Lan Đà, vườn Trúc Lâm, thành Vương Xá. Đến rồi đánh lễ sát chân Phật, nhiễu phải vô lượng trăm ngàn vòng, đứng trước Phật, chấp tay cúi cong mình chánh niệm cung kính, không động không dựa, mắt chưa hề nháy, sanh tâm tôn trọng, tâm ái kính, tâm hoan hỷ, tâm sung sướng, tâm kham nhẫn, tâm nhu nhuyễn, tâm thanh tịnh, tâm không chướng ngại. Rất muốn nghe pháp đứng sang một bên.

Khi ấy ba ngàn đại thiên thế giới, có đại thần lực của chư thiên, các rồng, Dạ xoa, La sát, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, loài người và không phải loài người. Chủ loài trời, chủ loài rồng, chủ Dạ xoa, chủ Càn thất bà, chủ A tu la, chủ Ca lâu la, chủ Khẩn na la, chủ Ma hầu la già, chủ loài người và chủ không phải loài người. Từ dưới đất cho đến trên cao, không một chỗ nào mà không tràn đầy. Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di của ba ngàn đại thiên thế giới và đủ loài chúng sanh sống trên mặt đất của các thế gian, nhờ thần lực Phật đều thấy hào quang Phật, lòng kinh hãi rụng tóc gáy. Ví như trượng phu có sức mạnh, co duỗi cánh tay trong chốc lát. Cũng vậy, nhờ thần lực của Phật, chỉ trong một niệm hướng về tinh xá Ca Lan Đà, rừng Trúc Lâm thành Vương Xá mà đến đánh lễ sát chân Phật, nhiễu quanh phải ba vòng, đứng trước Phật chấp tay chánh niệm, cúi mình cung kính, sanh tâm tôn trọng, tâm kính yêu, tâm hoan hỷ, tâm vui mừng, tâm kham nhẫn, tâm nhu nhuyễn, tâm thanh tịnh, tâm không chướng ngại. Chiêm ngưỡng Thế Tôn mắt chưa từng tạm dừng. Thân đó không động rồi đứng một bên.

Ba ngàn đại thiên thế giới này hoặc trong ngoài thành và chỗ bị che khuất, có sông lớn nhỏ, từ nguồn xuất phát các dòng nước, đều chảy thuận dòng,

âm thanh nhẹ nhàng. Lại ở bên trong, các chỗ bị ngăn che trong hư không, đủ loại chim đều cất tiếng hát véo von. Nhờ thần lực của Phật, các âm thanh đều hòa hợp tương ứng. Voi, ngựa, trâu, dê cho đến trâu núi, trâu nước, nhờ thần lực của Phật đều ở yên chỗ mình. Các chúng sanh sống ở biển, nhờ thần lực của Phật, mỗi loài tự phân chỗ sống không xúc nhiễu nhau. Chư thiên ở thế giới này nhờ thần lực của Phật đều đứng im lặng, âm thanh cõi trời cũng không vang. Chúng sanh ở các cõi ác, tính độc ác mạnh mẽ, cho đến các loại chống đối nhau, cũng được an lạc; đều nhờ thần lực của Phật, chỉ trong một niệm mà tất cả đều thương mến nhau giống như bạn thân, tâm được lợi ích, tâm an lạc, tâm nhu nhuyễn, tâm tạo tác hành động, tâm hoan hỷ, tâm thanh tịnh, tâm không chướng ngại, dáng dấp, mặt mày tươi vui, lời nói nhẹ nhàng không nhanh không thô, nói ra điều gì cũng được mọi người yêu mến. Già trẻ, trung niên đều thích.

Ngay trong lúc này cả ba ngàn thế giới không có một tiếng tăng háng. Nhờ thần lực của Phật, chúng sanh đều đứng im lặng. Gió thổi nhẹ nhàng mà thơm, chúng sanh thích thú đứng ngắm đều rất vui mừng, cũng không thổi động các cành cây hoa lá cỏ. Đều nhờ thần lực của Phật, mới có việc như vậy.

Như bậc La Hán nhập vào định diệt tận không còn hơi thở ra vào. Các đại chúng đứng im lặng cũng như vậy. Vì chúng Tỳ kheo kia nhờ vào sức công đức thù thắng đời trước hộ trì và nhờ sức công đức thù thắng của Phật hộ trì.

Bấy giờ, Mạng Giả Xá Lợi Phất biết mọi người đều im lặng, nương thần lực của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, trích vai áo một bên, theo cách của chúng Tăng, gối phải sát đất, chắp tay cúi cong mình, nhất tâm chiêm ngưỡng, vì muốn đại chúng được lợi ích an ổn, tâm thanh tịnh không chướng ngại, muốn được nghe pháp môn mà Tỳ kheo kia hỏi Phật và lý do đức Phật phóng hào quang và chư thiên loài người đều đến tập hợp, bạch Phật rằng:

- Bạch Thế Tôn! Có nhơn duyên gì mà Như Lai mỉm cười và phóng hào quang. Hiện điềm tốt lành là có lý do; cho đến chư thiên đều đến tập trung rất im lặng. Xá Lợi Phất nói kệ:

Chư Phật tối thắng có nguyên nhân

Vì sao Ngài hiện tướng tốt lành?

Xin Thế Tôn mau thuyết nghĩa này

Vì sao Ngài hiện thân thông lớn

Hơn trăm ngàn chúng sanh Và hơn na do tha

Đều đến đây tập hợp Vì thấy thần thông này

Thế Tôn vì có sao Lại có hơn duyên này

Trí Phật biết nghĩa đây Do đâu người tập hợp

Xin Thế Tôn thương con Vì con thuyết nghĩa này

Chư thiên và nhơn loại Đều khởi lòng tôn kính

Chấp tay hướng về Ngài Chiêm ngưỡng Lương Túc Tôn

Chư thiên bỏ cung điện Thiên tử đều đến đây

Tôn trọng và nghe pháp Chiêm ngưỡng Lương Túc Tôn

Nên lia bỏ cung rồng Vô lượng rồng đều đến

Ngài nên thuyết lý do. Nghĩa thần biến như vậy

Dạ xoa bỏ cung điện Nhiều dạ xoa đến đây

Nay Phật nên tuyên thuyết Ý nghĩa thần biến này.

Xá Lợi Phất nói kệ rồi, đứng im lặng.

Thế Tôn thuyết kệ:

Là trượng phu phạm âm Rống tiếng sấm vang động

Vì Xá Lợi Phất thuyết Nghĩa thần biến thế này

Có một tân Tỳ kheo Xuất gia thọ cụ túc

Tỳ kheo ấy hỏi Ta	Các hàng Đại Bồ tát
Vì sao khi xuất gia	Hành động như thế nào?
Thọ thức ăn tỳ lệ	Sao gọi là tịnh thí
Xá Lợi, vì nghĩa đó	Hào quang giữa chận mây
Phóng oai đức rộng lớn	Chiếu khắp cả thế giới
Chính vì lý do này	Chư thiên đến tập họp
Chắp tay rất cung kính	Chiêm ngưỡng Lương Túc Tôn
Xá Lợi, chính ý này	Ròng, Dạ xoa đều đến
Mây sấm chớp nổi tan	Đến chỗ của Như Lai
Xá Lợi, chính vì thế	Nhiều chúng sanh tập trung
Đều đặc A la hán	Lậu tận đến Niết bàn
Xá Lợi, vì nghĩa này	Vô số chúng tập họp
Nên phát tâm như vậy	Điều kiện đến Độc giác
Xá Lợi Phát chính vậy	Nên tập họp đến đây
Mặc áo giáp trang nghiêm	Ở nơi trí huệ Phật
Xá Lợi Phát, chính vậy	Nhiều người đến tập họp
Không thôi tâm đại thừa	Đắc Bồ đề tối thắng
Nghe ý nghĩa này rồi	Nên được Phật thọ ký
Rất nhiều người làm ác	Hối hận quyết không làm
Nghe thuyết nghĩa cú này	Ở đời mạt pháp sau



Ngàn ức số chúng sanh Trụ nơi đạo tối thẳng  
Trừ Bồ tát đã chứng Ở đời mạt pháp sau  
Nếu trì được kinh này Trọn không có việc ấy  
Trừ Bồ tát đã chứng Ở đời mạt pháp sau  
Nếu ai nghe kinh này Vô trí, không tin tưởng  
Chúng sanh kia tin ít Không thể phát Bồ đề  
Nếu khi nghe kinh này Vô số người nghi hoặc  
Nếu không tin kinh này Thường ở trong sanh tử  
Địa ngục là chỗ đi Súc sanh là vườn rừng  
Ở cõi trời cõi người Không có phần vị ấy  
Không phá hoại kinh này Ở đời mạt pháp sau  
Chư thiên và nhơn loại Đều chứng A la hán  
Nếu thuyết những điều trên Mà sanh tâm nghi hoặc  
Chúng được đạo Độc giác Ở khắp mười phương cõi  
Nếu thuyết những điều trên Tâm không sanh nghi ngờ  
Không có không tu thiện Được nghe thuyết như vậy  
Nếu thành tựu nghĩa này Mới nghe được đạo này  
Vì các hàng Bồ tát Ta thuyết kinh pháp này  
Trong chúng tu hành rồi Sẽ thành Lương Túc Tôn.  
Thế Tôn dạy Xá Lợi Phất:

- Vị Tỳ kheo kia mới xuất gia chưa được bao lâu. Ngày nay được thọ giới, đến hỏi Ta “ Người phát tâm đại thừa, làm sao hưởng thọ thức ăn tỳ lệ mà gọi là thiện thực. Thọ thực rồi có thể làm phước điền cho thí chủ”. Xá Lợi Phất! Vị Tỳ kheo kia hỏi nghĩa này nên vô lượng a tăng kỳ, trăm ngàn na do tha chúng sanh đến đây tập họp đều muốn nghe Ta thuyết nghĩa này.

Xá Lợi Phất! Nay Ta muốn giải thích, trình bày, phân biệt nghĩa này để cho người kém cõi được dễ hiểu, vô lượng chúng sanh được lợi ích lớn.

Xá Lợi Phất bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nay đã đúng thời, xin Ngài vì con giảng thuyết.

Phật dạy:

- Xá Lợi Phất! Nếu khi thuyết nghĩa này, có chúng sanh tâm mê muội là vì sao? Vì vị đại thí chủ đó không có thể suy nghĩ về bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ. Bậc rống tiếng đại sư tử không thể tư nghi. Đại chúng sanh này không thể suy nghĩ về pháp. Các phàm phu và nhị thừa đó không thể phân biệt, tin tưởng, thâm nhập, hiểu biết, chỉ trừ Đại Bồ tát bất thối.

Xá Lợi Phất! Ta thấy việc này, nên ba lần Tỳ kheo kia thỉnh cầu mà vẫn im lặng không đáp.

Xá Lợi Phất lại bạch:

- Bạch Thế Tôn! Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, xin Ngài vì con giảng thuyết, để nhiều chúng sanh được lòng tin chơn chánh.

Phật dạy:

- Xá Lợi Phất! Nếu khi Ta giảng thuyết nghĩa này chúng sanh mê muội, vì sao? Vì bố thí các pháp đều bất khả tư nghi, cho đến Ta thấy điều này cho nên tuy thầy thỉnh ba lần, mà vẫn im lặng không thuyết.

Xá Lợi Phất lại bạch:

- Bạch Thế Tôn! Vì lợi ích an lạc nhiều chúng sanh vì từ bi thương xót họ, cúi xin Ngài vì con thuyết nghĩa trên. Ở đời vị lai, có Đại Bồ tát nào phát tâm đại thừa, nghe nghĩa này sanh lòng yêu kính tôn trọng, sẽ được chánh tín tu hành nhiều nghiệp thiện, mặc áo giáp nhẫn nhục để tự trang nghiêm thân mình.

Bấy giờ, Thế Tôn thấy Xá Lợi Phất ba lần cung thỉnh, dạy Xá Lợi Phất rằng:

- Đại Bồ tát không cần tịnh thí. Vì sao? Đại Bồ tát từ lúc mới phát tâm cho đến thành đạo, hoàn toàn thường tịnh thí. Vì sao? Vì Đại Bồ tát thành tựu phước điền cho các chúng sanh nên các chúng sanh nhờ đó được đầy đủ an lạc, dù cúng dường Bồ tát cũng không thể báo được ân của Bồ tát. Thế Tôn thuyết kệ:

Giả sử như có người

Phát tâm cầu Phật trí

Mới phát tâm đến nay

Là ở trong tịnh thí

Còn nếu như có người

Phát tâm cầu Phật đạo

Không cần tu tịnh thí

Vì vốn đã tịnh rồi

Chư thiên và loài người

Thường siêng năng tinh tấn

Bạc dưỡng kiện vây giữ

Trí huệ Đại Bồ tát

Cõi của trời và người

Đều do Bồ tát thành

Bậc trí phát nhất tâm

Đã thanh tịnh các thí

Không bám dục và sắc

Cùng cõi Vô sắc giới

Bằng tâm không chấp trước

Các thí đều thanh tịnh.

Thế Tôn dạy Xá Lợi Phất:

- Xá Lợi Phất! Ta sẽ dùng ví dụ để Thầy hiểu rõ nghĩa này. Vì sao? Vì Ta thuyết ví dụ là để cho người có trí hiểu rõ nghĩa này một cách chơn chánh. Xá Lợi Phất! Giả sử như có Bồ tát hưởng thọ y phục của chúng sanh cúng dường nhiều khắp cả cõi Diêm phù. Từ lúc mới phát tâm ngày nào cũng thọ dụng. Y phục như vậy đều có thể tịnh thí. Vì sao? Vì Bồ tát đó là phước điền vô thượng đối với các chúng sanh.

Xá Lợi Phất! Ví như có Bồ tát hưởng thọ thức ăn của chúng sanh cúng dường lớn như núi Tu Mê Lưu, từ lúc phát tâm ngày nào cũng thọ dùng. Thức ăn như vậy đều có thể tịnh thí. Vì sao? Vì Bồ tát đối với các chúng sanh là phước điền vô thượng.

Xá Lợi Phất! Ví như có Bồ tát hưởng thọ sàng tòa của chúng sanh cúng dường nhiều khắp cả bốn châu thiên hạ, cao như núi Tu Mê Lưu, cũng như núi đó mà đem bảy báu đến để trang sức, dùng thiên y trải lên, y đó rất mềm mại nhu nhuyễn. Từ lúc mới phát tâm ngày nào cũng thọ dụng. Sàng tòa vi diệu như vậy đều có thể tịnh thí. Vì sao? Vì Bồ tát phước điền vô thượng đối với các chúng sanh.

Xá Lợi Phát! Nếu như có cung điện nhà lầu quý báu, cửa sổ của nhiều nhà lầu ấy trang hoàng bằng cờ, lọng, chuông, rèm đủ loại màu sắc. Có 7 lớp tường bao quanh giống như cung điện ở cõi trời Tha Hóa Tự Tại cũng có vô lượng cây Kiếp Ba, cây AÂM nhạc, cây hương hoa quả, cây anh lạc, mỗi nơi đều trưng bày vô số bình xông hương, đủ các loại hoa, ao thì đầy nước bát phần, đẹp mà lại trong vắt không cấu uế không bùn nhơ. Hoa thì che trên, dưới đáy thì cát vàng màu nước trong suốt giống như ngọc lưu ly, lan can bảy báu bao bọc xung quanh 7 vòng. Bốn hướng chính đều có lối đi, treo các loại tơ lụa và đồ bình báu, đủ màu sắc rất đẹp. Trong đó có vô lượng trăm ngàn na do tha tòa bằng 7 báu, Đông, Tây, Nam, Bắc đều trải tòa, đốt hương, rải hoa, dùng màn báu che lên.

Xá Lợi Phát! Ví như có tòa báu cung điện báu.v.v... như trên, mà chúng sanh đều dưng cúng lên Bồ tát. Bồ tát nhận lấy. Từ lúc mới phát tâm ngày nào cũng hưởng thọ đều có thể tịnh thí. Vì sao? Vì Bồ tát là phước điền vô thượng đối với các chúng sanh.

Xá Lợi Phát! Thầy nên biết! Thiện pháp ở thế gian và xuất thế gian đều do Bồ tát phát sanh ra. Đó là đại gia Sát đế lợi, đại gia Bà la môn, đại gia trưởng giả, hoặc vua, vua Chuyển Luân, trời Tứ Thiên Vương, trời 33, trời Tu Dạ Ma, trời San Đâu Suất Đà, trời Thiên Hóa, trời Tha Hóa Tự Tại và trời Sắc giới, Vô Sắc giới, hoặc trụ ở quả thứ nhất cho đến quả thứ tư, hoặc hưởng đến Độc giác và đắc Độc giác, đắc đạo Vô Thượng Chánh Biến Tri, chuyên Pháp Luân. Nếu người nào nghe được chánh pháp đã thuyết mà hành trì, hành trì rồi tức là trụ ở bốn quả Thanh Văn, cho đến phát tâm cầu Độc Giác, hoặc phát tâm Vô Thượng Chánh Biến Tri. Nếu nghe thuyết bố thí liên tu hạnh bố thí. Tu rồi được sanh trong gia đình Sát đế lợi, Bà la môn, Trưởng giả.v.v... cho đến địa vị Chuyển Luân vương. Nếu nghe thuyết về giới liên tu giới nghiệp. Tu rồi được sanh ở trời Tứ Thiên Vương cho đến trời Tha Hóa Tự Tại. Nếu nghe diễn thuyết về bốn tâm vô lượng. Nghe rồi hành trì. Hành rồi được sanh ở cõi Sắc và Vô sắc. Xá Lợi Phát! Vì thế nên biết, tất cả điều này đều do Bồ tát phát sanh.

Xá Lợi Phát! Ví như vua rồng A Na Bà Đát Bá, dùng sức oai thần của mình mà chia ra bốn sông lớn. Đó là sông Hằng Già, sông Tân Đâu, sông Bạc Xoa, sông Tư Đa. Bốn con sông như vậy, tất cả đều có 500 sông nhỏ làm quyền thuộc. Sông Hằng Già và các quyền thuộc chảy vào biển phía Đông để biển kia được tràn đầy. Sông Tân Đâu và quyền thuộc chảy vào biển phía Nam để biển kia được tràn đầy. Sông Bạc Xoa và quyền thuộc chảy vào biển

phía Tây để biển kia được tràn đầy. Sông tư Đa và quyển thuộc chảy vào biển phía Bắc để biển kia được tràn đầy.

Ý thầy thế nào? Bốn sông lớn này và quyển thuộc, lần lượt chảy vào biển, thực hành đúng chỗ. Chúng sanh bốn phương có lợi ích không?

Xá Lợi Phát bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Làm được vô biên lợi ích đối với chúng sanh. Người và không phải loài người đều được thấm nhuần lợi ích lớn. Những ruộng lúa, đậu, mì ở gần sông đều được thấm nhuần.

Phật dạy:

- Xá Lợi Phát! Ý thầy thế nào? Bốn biển kia là do ai làm cho sung mãn?

Xá Lợi Phát bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Do bốn con sông này làm cho sung mãn.

Phật dạy:

- Xá Lợi Phát! Ý thầy thế nào? Bốn con sông đó có lợi ích đối với các chúng sanh không?

Xá Lợi Phát bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các chúng sanh ở dưới nước hay ở đất liền đều được lợi ích lớn. Đó là các loại rùa, cá... và người bắt cá. Lại Dạ xoa, La sát, A tu la, Tất Xá Giá Long Xà, Ma Hầu La Già và vô lượng các loại chúng sanh khác. Hoặc các chúng sanh ở cung điện, nhà cửa. Trú xứ đó đủ các loại báu vật như san hô, lưu ly, báu vật trong suốt ở trời Đế Thích, xa cừ, ma ni đủ loại châu báu, cùng vô số các báu vật ở trú xứ đó đều từ biển cả sanh ra đủ các đồ dùng để làm lợi ích. Lợi ích cho người thọ dụng rất nhiều.

Phật dạy:

- Xá Lợi Phát! Ý thầy thế nào? Nước của bốn con sông lớn từ đâu chảy ra?

Xá Lợi Phát bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Từ ao A Na Bà Đát Bá Đa phát sanh ra.

Phật dạy:

- Xá Lợi Phất! Vua rồng A Na Bà Đát Bá Đa đã thoát khỏi ba điều sợ hãi. Những gì là ba:

1- Sợ chim cánh vàng.

2- Sợ cát nóng đốt cháy.

3- Khi muốn hành dâm sợ hóa làm hình rắn.

Ba điều sợ hãi ấy đã thoát rồi.

Xá Lợi Phất! Long cung của vua rồng A Na Bà Đát Bá Đa, chỉ có vị đạt được thần thông, thiên định ở. Nếu có người nào vào, hoặc có thấy đều không bị cháy.

Xá Lợi Phất bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Long cung kia, đầy đủ thắng pháp hi hữu, kỳ lạ. Các rồng khác có điều sợ hãi nhưng vua rồng kia hoàn toàn không có điều đó. Chúng sanh ở chỗ ấy và ai vào trong đó cũng không sợ hãi điều gì là nhờ những vị đại thần thông có oai đức ở chỗ đó. Bạch Thế Tôn! Chỉ vua rồng A Na Bà Đát Bá Đa mới có đầy đủ vô lượng công đức phát ra bốn sông lớn chảy về bốn hướng biển, làm lợi ích an lạc cho chúng sanh.

Phật dạy:

- Đúng thế! Đúng thế! Xá Lợi Phất nên biết Đại Bồ tát cũng lại như vậy. Xá Lợi Phất! Như vua rồng A Na Bà Đát Bá Đa thoát khỏi ba điều sợ hãi. Đại Bồ tát cũng thoát khỏi ba điều sợ hãi. Những gì là ba:

- Sợ hãi ở cõi địa ngục.

- Sợ hãi ở loài súc sanh.

- Sợ hãi ở cõi ngạ quỷ.

Xá Lợi Phát! Giống như ao lớn A Na Bà Đát Bá Đa phát ra bốn sông lớn chảy đến bốn hướng. Bồ tát cũng vậy dùng bốn nhiếp pháp để nhiếp hóa chúng sanh: 1- Bố thí; 2- Ái ngữ; 3- Lợi hành; 4- Đồng sự.

Xá Lợi Phát! Như biển lớn kia là xuất phát ra từ ao A Na Bà Đát Bá Đa. Chánh Biến Tri của chư Phật phát sanh từ Bồ tát. Xá Lợi Phát! Như biển lớn kia có vô lượng trăm ngàn na do tha câu chi chúng sanh đều sống ở đó được đầy đủ an lạc. Nên biết chúng sanh ở ba cõi này cũng đều nương vào biển trí của chư Phật mà an trụ. Đó là Dục hữu, Sắc hữu và Vô sắc hữu.

Xá Lợi Phát! Do nghĩa này nên biết các sự an lạc ở ba ngàn đại thiên thế giới đều do Bồ tát mà phát sanh. Vì sao? Vì Bồ tát khi phát tâm liền tu hành. Đã tu hành liền được thọ ký. Đã thọ ký thì đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Giác. Chúng đắc Bồ đề rồi liền chuyển Pháp luân.

Pháp luân như vậy trước đây chưa ai chuyển dù cho Sa môn, Bà la môn, trời, ma, phạm và các chúng sanh khác cũng không thể chuyển được. Khi vì chúng sanh chuyển pháp luân, pháp được vị ấy thuyết chặn đầu, giữa, sau đều hoàn hảo, nghĩa vị đầy đủ thuần nhất thanh tịnh, thuyết về phạm hạnh để cho bốn chúng biết. Bốn chúng là Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di. Nhờ như duyên này vô lượng vô số chúng sanh hưởng thọ an lạc của trời người không chấm dứt, chấm dứt khổ não, không lìa niềm vui.

Xá Lợi Phát! Ý thầy thế nào? Pháp lạc như vậy từ đâu phát sanh?

Xá Lợi Phát bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phát sanh từ Bồ tát.

- Xá Lợi Phát! Ý thầy thế nào? Thầy thấy các pháp được truyền bá trong ba cõi, từ ai mà sanh ra?

Xá Lợi Phát bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phát sanh từ Bồ tát.

- Xá Lợi Phát! Ý thầy thế nào? Các vật cúng dường ở trong ba cõi, nếu đem dâng cúng tất cả cho Bồ tát thì có thể báo được ân đức của Bồ tát đã làm lợi ích không?



- Bạch Thế Tôn! Không! Vì sao? Vì tất cả đều phát sanh từ Bồ tát. Bạch Thế Tôn! Như có người nghèo, nghèo khổ không có tiền tài phẩm vật. Có người giàu có phát tâm từ bi đem trăm ngàn vô lượng vô số các tài sản vật báu cho người nghèo kia. Lại có người nghèo thứ hai, thứ ba cũng cho như vậy, cho đến đem các tài vật báu cho cả trăm ngàn vô lượng vô số các chúng sanh đều được đầy đủ giàu sang. Nếu bị các nỗi khổ sở, lo sợ, tranh giành, trôi buộc, bắt bớ đều làm cho thoát khỏi. Lại còn thoát khỏi các nỗi khổ nơi đường ác, khiến cho đầy đủ vô lượng an lạc ở trời người.

Trong chúng sanh đó có một người dùng ngọc thủy tinh chia làm trăm phần. Lấy một phần trong một trăm phần ấy, đem đến chỗ vị ân nhân trước nói rằng:

- Trước, ông đã làm nhiều điều lợi ích cho tôi. Nay tôi đến báo ân ông điều này.

Bạch Thế Tôn! Đối với việc chúng sanh kia làm lợi ích một người mà chỉ dùng một phần tinh châu đem cho bậc trượng phu. Đây có gọi là báo ân không?

Phật dạy:

- Không.

Xá Lợi Phất bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy! Bạch Thiện Thệ! Đúng vậy. Bồ tát kia giống như đại trượng phu làm lợi ích lớn cho chúng sanh. Một người mà chỉ dùng một phần ngọc thủy tinh thì không thể báo ân được. Cũng vậy, Bạch Thế Tôn! Nếu có người phát tâm đại thừa, chúng sanh đem tâm tùy hỷ cúng dường cho đến cúng dường trọn đời. Tuy làm việc như vậy cũng không thể báo ân được.

Phật dạy:

- Rất hay! Rất hay! Xá Lợi Phất! Thầy rất khéo thuận theo lời dạy của Phật. Làm những việc xứng đáng đệ tử Phật. Xá Lợi Phất! Nếu các chúng sanh đem da thịt, gân máu, xương tủy của mình, hoặc xả bỏ thân này cho đến cả trăm ngàn lần vì muốn làm lợi ích để báo ân Bồ tát. Cũng không báo ân

được một phần trăm cho đến một phần trăm ngàn, một phần a tăng kỳ, toán số, thí dụ cũng không thể báo ân được.

Vì sao? Xá Lợi Phát! Vì nếu ai phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Giác đều phải làm lợi ích lớn đối với các chúng sanh. Xá Lợi Phát! Ví như ở Diêm phù đề này có cây Chiên đàn na. Khi mới nảy mầm, bé trai, bé gái nào có bệnh hoạn thì lấy mầm cây này dùng sẽ chữa được bệnh hoạn. Khi ra lá, đàn ông, đàn bà, trai, gái có bệnh hoạn, lấy lá cây này dùng sẽ hết bệnh ngay. Khi cây to lớn ai đi vào bóng mát của nó thì có bệnh cũng đều trừ diệt được. Sau khi ra quả, ánh sáng của nó chiếu khắp mười phương thế giới. Nếu có chúng sanh nào nhớ nghĩ đến ánh sáng này thì sẽ không bị già, bệnh, chết. Nếu chặt cây này lấy gỗ cũng không sợ bị nghèo khổ. Cây bị chặt rồi cũng còn có lợi ích. Nếu lấy cây làm phòng nhà. Ai vào trong nhà đó thì những sự sợ hãi đều diệt trừ, cũng không bị lạnh, nóng, đói, khát.

Như vậy, Xá Lợi Phát! Cây Chiên đàn na này từ lúc nảy mầm, ra lá, hoa, quả rồi to lớn cho đến lúc chặt phá để làm nhà đều làm lợi ích lớn cho các chúng sanh.

Xá Lợi Phát! Nên biết, Đại Bồ tát khi phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Giác, dùng bốn nhiếp pháp nhiếp hóa chúng sanh. Đó là bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự làm cho chúng sanh đều được an lạc. An lạc rồi liền tu tập ba môn giải thoát. Đó là không, vô tướng, vô nguyện. Khi đã tăng trưởng điều đó liền hoàn toàn đắc pháp Vô sanh nhẫn, cho đến cứu cánh được quả Biến Trí. Đắc quả ấy rồi, sẽ nhập cảnh giới đại Niết bàn vô dư, rồi diệt độ. Khi diệt độ, tự phân xá lợi nhỏ như hạt cải, nhưng vẫn trụ ở đời.

Xá Lợi Phát! Như cây Chiên đàn na, phá lấy gỗ, các nhánh đều bỏ. Ai vào trong nhà đó các nhiệt não dục vọng không còn phát sanh lại nữa. Xá lợi của Như Lai cũng lại như vậy. Xá Lợi Phát! Nương nghĩa này, nên biết, nếu các thiện nam hay thiện nữ nào phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Giác mới báo được ân đức trên kia. Vì sao? Xá Lợi Phát! Vì ai phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Giác tức không đoạn tuyệt giáo pháp của Như Lai, không đoạn tuyệt pháp Thanh Văn, Độc Giác mà có thể đoạn trừ các khổ của chúng sanh và nỗi khổ của trời người.

Xá Lợi Phát! Ý thầy thế nào? Có người nào khác cùng với người kia giống nhau không?

- Bạch Thế Tôn! Không.

- Người kia hoặc là người, trời, ma, phạm, Sa môn, Bà la môn hay các chúng sanh khác đem nhiều sự an lạc đến cúng dường Bồ tát, cũng không thể báo được ân đức trước kia.

Xá Lợi Phất! Nếu đem hết một kiếp, hoặc giảm một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, trăm ngàn câu chi, na do tha kiếp cúng dường các sự an lạc cho Bồ tát có thể báo ân được không?

- Bạch Thế Tôn! Không.

- Xá Lợi Phất! Đúng như lời thầy nói! Nếu thiện nam thiện nữ nào muốn báo ân đức kia thì nên phát tâm Vô Thượng Bồ đề, mới có thể cùng người kia giống nhau, là báo được ân đức trên.

- Bạch Thế Tôn! Đúng như vậy! Như người kia đem cho không bằng người khác rồi hoàn trả lại giống như người kia đem cho mà gọi là báo ân. Nếu người ở hiện tại muốn báo ân chỉ nên phát tâm Vô thượng. Thiện nam, thiện nữ ở đời vị lai muốn báo ân vô thượng chư Phật cũng phải phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Giác. Như vậy mới được gọi là báo ân.

- Xá Lợi Phất! Có hai hạng người đem tâm Vô thượng cúng dường Như Lai. Hai hạng người là ai? Có người đoạn tận các lậu, có người phát tâm Vô thượng Bồ đề. Khi ấy Thế Tôn thuyết kệ:

Chỉ có hai hạng người  
Có thể cúng dường Phật  
Lậu tận phát Bồ đề  
Đó là hai hạng người  
Các thế gian ba cõi  
Cũng không có tài thí  
Đem dâng bậc đại sĩ  
Mà báo ân cho Ngài  
Các sắc thanh hương vị  
Ưu thích và ca ngợi  
Dâng cúng cho vị ấy  
Cũng không gọi cúng dường  
Nếu phát tâm Bồ đề  
Thì được quả Bồ đề  
Không sự cầu nơi đây

Là cúng dường trên hết  
Chư thiên và thế gian  
Và các ma ở đời  
Ai cần đều đem cho  
Cũng không gọi báo ân  
Dù chỉ có một chút  
Cũng không sanh ham muốn  
Đối với bậc đại sĩ  
Không gọi là cúng dường  
Nếu có người muốn được  
Cúng dường cho đức Phật  
Cầu phát tâm như vậy  
Cầu nơi đạo Bồ đề  
Nếu muốn làm công đức  
Vô số không thể lường  
Nên phát tâm Bồ đề  
Mau làm điều quan trọng  
Nếu muốn cầu thiên định  
Muốn tu vô lượng niệm  
Nên sanh lòng tinh tấn  
Là như duyên trí Phật  
Nếu muốn nhiều an lạc  
Dẹp trừ các nỗi khổ  
Cần phải phát tâm này  
Là Bồ đề của Phật  
Nếu muốn thấy vô lượng  
A tăng kỳ chư Phật  
Làm điều tôn quý rồi  
Hỷ lạc phát Bồ đề  
Nếu người kia muốn đến  
Vô biên các thế giới  
Nên phát đại tinh tấn  
Hỷ lạc phát Bồ đề  
Lòng người được hỷ lạc  
Thấy chư Phật quá khứ  
Cần phát tâm Bồ đề  
Nên tu hạnh Bồ tát  
Nếu người muốn mau thấy  
Chư Phật đời vị lai  
Cần phát tâm Bồ đề

Nên tu hạnh Bồ tát  
Nếu người muốn được thấy  
Chư Phật đời hiện tại  
Người kia thường hỷ lạc  
Là do tu Bồ đề  
Nếu người khởi lòng từ  
Muốn biến các chúng sanh  
Cần sanh tâm như vậy  
Là tâm Bồ đề Phật  
Đối với các chúng sanh  
Muốn họ thoát khổ não  
Cần phải siêng năng học  
Trí huệ vô thượng kia  
Nếu muốn cho chúng sanh  
Vô lượng vô biên lạc  
Cần phải phát tâm này  
Cầu Bồ đề của Phật  
Nếu người muốn xả bỏ  
Khổ não các đường ác  
Cần phải phát tâm này  
Là cầu nơi Bồ đề  
Công đức kia vô biên

Không thể nói hết được  
Nếu phát tâm như vậy  
Sẽ giác ngộ Bồ đề.  
Phật thuyết kệ rồi, Xá Lợi Phất bạch rằng:

- Bạch Thế Tôn! Pháp môn này Ngài thuyết có bao chúng sanh phát tâm Vô  
Thượng Bồ đề?

Phật dạy:

- Xá Lợi Phất! Thầy cần gì phải hỏi sự việc này. Vì sao? Xá Lợi Phất! Với  
đại trí của Như Lai có thuyết thì tâm vô biên chúng sanh đều mê hoặc. Vì  
sao? Xá Lợi Phất! Vì giới đức, định lực, trí huệ, thần thông của Như Lai đều  
không có lường. Xá Lợi Phất! Ý thầy thế nào? Có người có thể biết hư  
không có biên giới chăng?

- Bạch Thế Tôn! Không. Vì sao? Vì biên tế của hư không ở đời quá khứ không thể biết, vị lai, hiện tại cũng không thể biết.

- Đúng vậy! Xá Lợi Phất! Đại trí của Như Lai, Thanh Văn, Độc Giác, chúng sanh ở vị lai, hiện tại đều không thể biết. Vì sao? Xá Lợi Phất! Vì đây là trí Phật chẳng phải cảnh giới của Thanh Văn hay Độc Giác.

- Bạch Thế Tôn! Thật là điều chưa từng có. Các chúng sanh phát tâm Bồ đề, chắc chắn sẽ hiểu rõ được trí như vậy.

- Xá Lợi Phất! Đúng vậy, đúng vậy! Đúng như lời thầy nói. Các chúng sanh, Đại Bồ tát sẽ chắc chắn hiểu rõ trí như vậy.

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ tát kia làm sao chắc chắn hiểu rõ trí này?

- Xá Lợi Phất! Ý thầy thế nào? Chúng sanh ở Diêm phù đề này, hoặc ở đất liền, dưới nước, trên không, mặt đất, tu hành lần lần sẽ được thân người. Nếu có người dạy họ giữ gìn năm giới hoặc an trụ mười việc lành. Xá Lợi Phất! Thiện nam, thiện nữ này nhờ nhơn duyên ấy, công đức được nhiều không?

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Cho đến không thể ví dụ được.

- Xá Lợi Phất! Nay Ta lại thuyết để thầy nghe được an lạc. Chúng sanh ở Diêm-phù-đề đều giữ gìn năm giới và đầy đủ mười nghiệp thiện. Người này sẽ được công đức. Lại có một người chỉ dạy một người trụ ở địa tín hành. Thiện nam, thiện nữ này được công đức nhiều hơn kia.

- Xá Lợi Phất! Ý thầy thế nào? Nếu có người dạy hết chúng sanh ở trong cõi Diêm-phù trụ ở địa tín hành, công đức có nhiều không?

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Công đức người kia không thể ví dụ nhiều hơn người trên vô lượng vô biên.

- Lại Xá Lợi Phất! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào chỉ dạy một người trụ ở địa tín hành được công đức rất nhiều. Dạy hết chúng sanh trụ ở địa tín hành, không bằng dạy một người trụ ở địa thứ bát, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh trụ ở địa thứ bát không bằng dạy một người trụ ở quả thứ nhất, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh ở cõi Diêm phù trụ ở quả thứ nhất

không bằng dạy một người trụ ở quả thứ hai, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh ở cõi Diêm-phù trụ ở quả thứ hai không bằng dạy một người trụ ở quả thứ ba, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh ở cõi Diêm-phù trụ ở quả thứ ba không bằng dạy một người trụ ở quả thứ tư, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh ở cõi Diêm-phù trụ ở quả thứ tư không bằng dạy một người trụ ở đạo Độc Giác, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh ở cõi Diêm-phù trụ ở đạo Độc Giác không bằng dạy một người trụ tâm nơi Vô Thượng Bồ đề, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh trụ tâm Vô Thượng Bồ đề không bằng dạy một người trụ ở pháp Bất thối, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh ở Diêm-phù trụ ở pháp Bất thối không bằng dạy một người mau chóng đắc Biên Trí, công đức nhiều hơn. Dạy hết chúng sanh ở Diêm-phù mau chóng đắc Biên Trí không bằng có người ở trong pháp môn này sanh trí Bồ tát, phá các nghiệp ma, bỏ năm tụ không lệ thuộc cảnh giới, lia các nhập, phá hoại phiền não, giữ gìn pháp thanh tịnh, diệt trừ pháp hắc ám. Dùng các pháp kinh vương tối thượng này mà thuyết giảng cho người khác công đức này nhiều hơn kia vô lượng.

Xá Lợi Phất! Đẻ cõi Diêm-phù cho đến bốn châu qua một bên. Như vậy nếu chúng sanh ở cả ngàn thế giới, hai ngàn thế giới, ba ngàn đại thiên thế giới cho đến hằng hà sa số thế giới ở phương Đông, hoặc có sắc, không sắc, có tướng không tướng, chẳng có tướng chẳng vô tướng, loài dưới nước, trên đất liền, loài sanh bằng trứng, sanh bằng thai, loài sanh nơi âm thấp, loài hóa sanh. Đủ loại như vậy, tu hành lần lần đều được thân người, cho đến chúng sanh ở mười phương thế giới cũng tu hành lần lượt được thân người. Nếu người nào hết lòng dạy họ trụ nơi năm giới và đầy đủ mười thiện nghiệp. Xá Lợi Phất! Ý thầy thế nào? Công đức của người kia có nhiều không?

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Vô lượng vô biên không thể ví dụ.

- Xá Lợi Phất! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào đối với các pháp kinh vương tối thượng này, nghe mà không phỉ báng, lại tăng thêm lòng thích nghe rồi thọ trì, đọc tụng, dạy cho người khác. Đem công đức trên so với công đức này không bằng một phần trăm, phần ngàn, phần trăm ngàn, phần câu chi, phần trăm ngàn na do tha câu chi, cho đến toán số thí dụ cũng không thể sánh bằng.

Lại nữa, Xá Lợi Phất! Nếu dạy chúng sanh ở mười phương thế giới đều trụ ở pháp tín hạnh, bát nhơn, tứ quả, Độc giác.v.v... cho đến phát tâm trụ ở pháp bất thối, pháp vô sanh nhẫn mau đắc Biên Trí. Nếu có thiện nam, thiện nữ

nào đối với các pháp kinh vương tối thượng mà thọ trì đọc tụng, giảng rộng cho người khác. Công đức này đối với công đức trên là tối thắng, là tối thượng là tối đa, là tối diệu, là rất vi diệu, là vô tỷ là vô thượng là trên vô thượng, là không tương tợ. Ở trong không tương tợ được phước không tương tợ.

Xá Lợi Phất! Dùng nghĩa này nên biết chúng sanh kia chắc chắn hiểu rõ trí này, phát tâm Vô Thượng Bồ đề, nghe pháp môn này sanh tín tâm. Xá Lợi Phất! Chúng sanh như vậy nên được gọi là Bất thối chuyển, gọi là giải thoát, là độ tận, là tịch tịnh, là đại tịch tịnh, là trong sạch, là điều phục, là vô thượng, là trên vô thượng, là đến Niết bàn, là đã diệt độ, là có thể thuyết pháp, là có thể thuyết nghĩa, là thuyết thật, là thuyết chơn, là làm theo lời nói, là bỏ gảnh nặng, là lia đục, là lia sân, là lia si, là vô cấu, là rửa sạch rồi thanh tịnh, là đến bờ bên kia, là người nghe, là vứt bỏ đục, là vứt bỏ sân, là vứt bỏ si, là diệt sạch các ác, là Phật tử, là phước điền, là đồng mãn, là trượng phu đồng kiên, là chiến thắng phần sắc, là chiến thắng quân khác, là sư tử, là trượng phu, là đại trượng phu, là trượng phu thù thắng, là trượng phu vô úy, là trượng phu có trí, là trượng phu đại có chí, là trượng phu điều thuận, là vua trâu trượng phu, là trượng phu siêu việt, là trượng phu đồng kiên chiến thắng, là người trong sư tử, là người trâu, là rồng, là trời, là trời trong loài trời, là Bà la môn, là lia ác, là không trở ngại, là không triền phược, là không keo kiệt, là không độc, là chẳng ngu, là bất cộng, là bất ly, là lời nói không tạp, là lời nói chánh niệm, là lời nói vô thượng, là lời nói trên vô thượng, là lời nói tối thắng, là lời nói không nhiễm, là lời nói không đấm trước, là lời nói không triền phược, là lời nói chắc chắn, là nói điều gì đều thật, nói điều gì đều chơn, là đầy đủ các công đức, là người làm điều nên làm, là việc cần làm đã xong, là các việc làm đều thành đạt, là đầy đủ tàm quý, là làm nhiều, là làm nhiều lợi ích, là từ, là đầy đủ các pháp công đức, là bỏ các điều phi công đức, là đầy đủ các việc, là bất nhiễm, là bất nhiễm cùng khắp, là không nhiếp không sợ, là không sợ hãi, là không lo sợ, là không hoảng hốt, là không thể suy nhược, là không buông thả, là vô lượng vô biên công đức, hành pháp đầy đủ, là núi, là núi Tu Mê Lưu, là núi Mê Lưu, là núi Luân, là núi Đại luân, là không thể động, là người bố thí, là chủ bố thí, là có gì sở hữu đều bỏ, là thiện thí, là nhan sắc dung hòa vui vẻ, là bố thí đầy đủ, là trì giới, là nhẫn nhục, là tinh tấn, là thiên định, là trí huệ, là tu thần thông, là thần thông đã thành đạt, là đến các xứ, là đại thế chí, là lực chí, là đến chỗ an ổn, là đã độ đến bờ kia, là học các việc Phật, là đoán hành sự Phật, là đối với các pháp Phật đều được viên mãn nguyện lực, là phá các oán ma, là các độc hại không bị không chế, là làm cho sức lực của ma bị suy yếu, là làm tan rã quân chúng ma, là làm cho quân ma bỗng dưng hư hoại, là ngồi đạo tràng



Phật đạo, là đã chế ngự các độc hại, là trừ quân ma đối địch, là tùy thuận giác ngộ, là khiến cho nghịch lưu thành thuận lưu, là bỏ ngạn, là có thể cứu độ, là đã cứu độ, là tự đắc giải thoát, là phá ngàm, là mặt trăng, là mặt trời, là ánh sáng vô biên, là ánh sáng vô ngại, là ánh sáng bất tư nghi, là ánh sáng khó xung, là ánh sáng bất khả lượng, là ánh sáng đến các nơi, là ánh sáng chiếu khắp, là không nhiễm trước cõi dục, là không nhiễm trước cõi sắc, là không nhiễm trước cõi vô sắc, là giải thoát khỏi địa ngục, là giải thoát khỏi súc sanh, là giải thoát khỏi nạ quỷ, là làm cho địa ngục được mát mẻ, là làm cho súc sanh được mát mẻ, là làm cho nạ quỷ được mát mẻ, là có thể cho những gì ai cần, là xả bỏ các điều suy kém, là diệt các khổ, là thị hiện niềm vui, là Chuyên luân vương, là cha thế gian, là vượt thế gian, là giải thoát thế gian, là thoát khỏi thế gian suy kém, là thị hiện kín đáo, là kiến lập Bồ tát, là phát khởi Bồ tát, là khai mở kho chứa ngàm, là thị hiện bí mật của chư Phật quá khứ, là điều không thể suy nghĩ có thể suy nghĩ, là đầy đủ pháp vô biên, vô tế công đức.

Bấy giờ, Thế Tôn dùng tâm thanh tịnh trang nghiêm phát ra âm thanh đầy đủ công đức. Đó là lời tối thượng, lời giáo tha, lời thuận nghĩa, lời thâm thâm, lời bất khả phục, lời vi diệu, lời khai mở, lời hỷ lạc, lời thanh tịnh, lời vui tai, lời hướng tâm, lời khả ái, lời đầy đủ, lời được nhiều người yêu thích, lời hoạt bát, lời trôi chảy, lời khéo độ trước sau, lời yêu thích như con mình, lời nói hoàn hảo, lời dễ nghe, văn tự tương tục rõ ràng, khéo đoán các việc nghi ngờ, hạnh thuận nhất chơn thật, lời thấm nhuần, lời tợ âm thanh Phạm thiên, âm thanh vi diệu như sấm, lời nói rõ ràng chơn thật, âm thanh giống như tiếng chim Ca lăng tần già, lời nói trong trẻo chơn thật, lời nói có thể làm thanh tịnh bạn bè, đoán vô lượng việc nghi hoặc, lời nói không dựa dẫm, lời nói có thể làm an ổn người khác, lời khả niệm, lời nói có thể làm mỏng đi các kiết sử, lời làm các nhập viên mãn, lời đoạn trừ các tránh luận, lời nói từ trước đến nay đều thiện không dối trá, phát lời chơn thật phi cú nghĩa, cả trăm ngàn lời đều tương ứng, dùng trí huệ ca ngợi khiến cho thế gian yêu thích và được an lạc, cùng với pháp môn nghĩa lý đệ nhất, lời mát quá khứ, lời cùng tương ứng, tương ứng đúng thời, lời có thể kêu, lời không có phân biệt danh từ nghĩa cú, lời chắc chắn thanh tịnh các cú nghĩa, lời diệt trừ nhiều mũi nhọn của dục, lời diệt trừ nhiều mũi nhọn của sân, lời diệt trừ nhiều mũi nhọn của si, lời có thể thị hiện nhiều việc lý, lời chứng vô biên nghĩa lý, lời xa lìa sáu thú, lời xa lìa các đạo, lời xa lìa các luận bàn ngoại đạo nói về sự việc Chư thiên, nói về sự việc của loài Rồng, nói về sự việc của Dạ xoa, nói về sự việc của Kiền thát bà, nói về sự việc của A tu la, nói về sự việc của Già lưu trà, nói về sự việc của Khẩn na la, nói về sự việc của Ma hầu la già, thuyết âm thanh từ bi nhẫn nhục, làm cho người khác hoan hỉ

tin tưởng giáo lý, lời không dua nịnh, lời có mặt khắp nơi, lời không chỗ  
nhiệm trước, lời không điên đảo, lời tự trọng không lấu linh, lời thường thật  
đúng pháp định, lời không dối trá, lời không thiên lệch, lia lời u tối khổ sở,  
thành lợi ích khéo tương ưng, dạy người mau chóng đầy đủ, lời tối thắng tin  
tưởng, lời phá trừ, lưu chuyển hắc ám, lời xa lia xấu xa chống trái mắt cú  
nghĩa, phát ra lời phân biệt các cú nghĩa, diệt trừ cú nghĩa luận bàn ngoại  
đạo, lời chắc chắn không nghi hoặc, diệt trừ các pháp khổ, làm cho nó không  
còn, lời tối thượng chơn thật thanh tịnh tự nhiên, lời nói cùng tương ưng các  
thiện pháp làm cho hoan hỷ, thuyết các thiện pháp cùng tương ưng lời tịch  
tịnh, lia các cấu nhiễm thuần tịnh tương ưng với đệ nhất nghĩa, đoạn nhiều  
sự nghi ngờ tương ưng, lời thanh tịnh tương ưng với tâm thanh tịnh, không  
tương ưng với lời nói phi nghĩa, lời tương ưng với các ngôn ngữ biện tài có  
thể thuyết, lời nói tùy theo các dục mà diễn rộng ra, dùng các ngôn ngữ thế  
gian làm cho chúng sanh vui mừng, lời nói được nhiều người yêu kính, lời  
tương ứng, lời giải thoát, lời khéo giải thoát, lời tối thắng, âm thanh bậc vua  
chúa, lời khéo tương ưng với âm thanh an ổn, lời nhiếp thủ tương ưng với  
các bạch pháp, lời cứu cánh hoàn toàn, lời phóng ánh sáng vô biên, lời làm  
ánh sáng vô biên, có thể giải thích chỗ hỏi về pháp trí vô biên, lời có thể độ  
thoát, thuyết tương ưng với pháp lạc, thuyết văn tự cú nghĩa hoàn toàn, lời  
khéo rất ráo, thuyết tương ưng với văn tự cú nghĩa, thuyết tương ưng với cú  
nghĩa văn tự vô tất, thuyết tương ưng với cú nghĩa văn tự tri túc, thuyết  
tương ưng với cú nghĩa văn tự thị hiện đầy đủ an lạc, lời thị hiện vô lượng  
thiện căn, thuyết tương ưng với vô lượng thiện căn, dùng lời tương ưng với  
sự trang nghiêm của Phật mà trang nghiêm, thuyết tương ưng với cú nghĩa  
vô biên, thuyết văn tự cú nghĩa không đến không đi, rất đoan chánh, thuyết  
văn tự cú nghĩa vô ngại, lời khéo rất ráo, thuyết lời tương ưng với chư thiên,  
a tu la, để dạy họ không dứt, thuyết tương ưng với cú nghĩa văn tự, lời nói  
không khiếm khuyết, thuyết tương ưng với cú nghĩa, lời không tạp loạn,  
thuyết tương ưng với cú nghĩa, lời không trì hoãn, thị hiện lời nói rõ ràng,  
làm việc rõ ràng, thiện hiện rõ ràng và làm việc rõ ràng, thị hiện lời nói siêu  
việt, thị hiện lời nói vượt hơn siêu việt, thị hiện lời nói siêu việt và vượt quá  
siêu việt, thuyết về hạnh khéo trì y bát, đối với vị giáo thọ cần phải tôn trọng  
siêng năng hộ trì để được tương ưng, đối với bậc thân giáo sư phải tôn trọng,  
siêng năng hộ trì để được tương ưng. Luôn luôn thanh tịnh pháp trí, tịnh rồi lại làm  
cho thanh tịnh thêm. Siêng năng hộ trì văn tự cú nghĩa đệ nhất. Khéo thuyết  
Đà la ni, Tu đa la (kinh), khéo thuyết kinh Tam luân, Bồ tát tạng, Bát nhã  
Ba-la-mật-đa, khéo thuyết lưu chuyển Ma ni tạng, khéo thuyết tám vạn bốn  
ngàn pháp tụ, lại thị hiện trăm ngàn pháp, phát khởi Bồ tát khiến phát tâm  
Bồ đề nguyện được thấy Phật pháp trong ba đời, không bị nhiễm trước, đã  
giải thoát, hoàn toàn giải thoát, âm thanh đến cõi Phạm thiện, cõi Phạm âm,

âm thanh như tiếng chim hót, xa lìa âm thanh về đục, xa lìa âm thanh về sân,  
xa lìa âm thanh về si, âm thanh chư Phật tùy hỷ, chư Phật tán thán.

Tất cả các loại âm thanh như vậy đều phát ra, Thế Tôn hộ trì 32 tướng Pháp  
luân vương, Như Lai đầy đủ tám phần tối thắng đệ nhất. Vô lượng ngàn loại  
dùng để ca ngợi. Ngay lúc ấy thuyết kệ:

Ai phát tâm Bồ đề  
Người này quyết định đến  
Không cần sanh nghi hoặc  
Ta không đắc Như Lai  
Người này được nhiều phước  
Không thể ví dụ được  
Phước đức của người này  
Từ Bồ đề phát sanh  
Vô lượng vô biên số  
Chúng sanh ở các cõi  
Phước này hơn phước trên  
Như ta, nói ở trên  
Phước đức của người này  
Tối thắng hơn người kia  
Với người phát Bồ đề  
Không có phước nào hơn  
Ngoài kinh này đã thuyết  
Không có kinh nào hơn  
Ai học được kinh này  
Gọi là được phước lợi  
Nếu ai nghe kinh này  
Phật tử theo lời dạy  
Phước điền và điều phục  
Ta thuyết tịnh tịch này  
Nếu ai nghe kinh này  
Là trời rồng sư tử  
Người đồng mãnh không sợ  
Là giải thoát nhu hòa  
Tin tưởng nơi kinh này  
Đại kinh vô thượng tôn  
Thiên trung thiên trên trời

Vô thượng trong chúng sanh  
Huống chi là được nghe  
Tôn trọng và tuyên thuyết  
Biện tài của người kia  
Cùng cực không thể nói  
Ai nghe pháp môn này  
Được biện tài như kia  
Ai thọ trì kinh này  
Nhân nhục không có sân  
Hành giới không yếu kém  
Mắt trí huệ trong sáng  
Nếu ai tin kinh này  
Là đắc trí vô biên  
Tôn trọng vị pháp sư  
Như yêu kính cha mẹ  
Ai trì được kinh này  
Đại trí huệ Bồ tát  
Không dựa vào dục giới  
Sắc giới và Vô sắc  
Ai trì được kinh này  
Lạc bậc Đại Bồ tát  
Mau chóng hướng được đến  
Vô thượng Bồ đề tràng  
Ai trì được kinh này  
Đại trí huệ Bồ tát  
Tan biến sợ nhỏ nhặt  
Chúng Vô thượng Bồ đề  
Ai trì được kinh này  
Đại trí huệ Bồ tát  
Sẽ lưu chuyển pháp luân  
Mà đời không thể chuyển  
Ai trì được kinh này  
Đại trí huệ Bồ tát  
Thế Tôn đã thọ ký  
Sẽ thấy Phật ba đời  
Ai trì được kinh này  
Đại trí huệ Bồ tát  
Là đã nhập diệt độ

Như chư Phật không khác.

Xá Lợi Phất bạch Phật:

- Hi hữu thay! Bạch Thế Tôn! Như Lai đã lược thuyết giáo pháp cho các Bồ tát. Chư đại Bồ tát dù đã trải qua a tăng kỳ kiếp tu hạnh Bồ tát nhưng chưa giác ngộ đạo Vô Thượng Chánh Biến Tri, cũng chưa đắc trí Vô Thượng Chánh Biến Tri. Bạch Thế Tôn! Trong kinh này Ngài đã thuyết pháp vô thượng, các chúng sanh kia rất được nhiều lợi ích, ở ngay đời hiện tại được nghe Phật thuyết kinh tối thượng này, đó là pháp môn, Chư pháp thượng vương. Lành thay! Bạch Thế Tôn! Pháp môn như đây nay lại được thuyết. Vì sao? Vì theo hiểu biết của con về ý nghĩa sự thuyết pháp của Phật là chư Phật quá khứ đã diệt độ vì các chúng sanh đã thuyết chánh pháp này, làm tối thượng, đó là pháp môn Chư pháp thượng vương. Chư Phật ở đời vị lai cũng dùng kinh này làm pháp tối thượng để thuyết, đó là pháp môn Chư pháp thượng vương. Con cũng được ở chỗ Thế Tôn, nghe thuyết pháp môn Vô thượng, đối với văn nghĩa nhất định được hiểu rõ, như con đã từng được nghe pháp vô thắng này. Lành thay! Bạch Thế Tôn! Ngài đã liên tục vì con mà giảng thuyết pháp môn tối thắng này.

Phật dạy:

- Xá Lợi Phất! Ta tùy theo thời khắc, tùy theo sự tin tưởng hiểu biết nơi tâm chúng sanh kia, tùy theo suy nghĩ nơi tâm chúng sanh kia mà nhiếp thọ cho họ. Xá Lợi Phất! Đây là Phật trí, chẳng phải là cảnh giới của Thanh Văn, Độc Giác.

Khi thuyết pháp môn này tám vạn bốn ngàn người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, sáu vạn chúng sanh phát tâm Bồ đề, 70 câu chi Dục Hạnh thiên chưa phát tâm Vô Thượng Bồ đề nay đều phát. 30 câu chi chúng sanh đắc pháp Vô sanh nhẫn, vô lượng địa cư, chư thiên, rồng.v.v... vị nào chưa từng phát tâm Bồ đề nay đều phát.

Xá Lợi Phất! Vì nghĩa này, nay ta lại thuyết rộng pháp môn tối thắng này. Đúng ngay lúc ấy có vô lượng ngàn chúng sanh, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tặc, Ưu bà di, đứng im lặng chấp tay hướng về phía Phật chiêm ngưỡng dung nhan Thế Tôn.

Khi ấy, Thế Tôn liền mỉm cười. Khi chư Phật mỉm cười, từ nơi miệng phát ra ánh sáng đủ loại màu sắc, vô lượng trăm ngàn màu sắc. Đó là màu xanh,

vàng, đỏ, trắng sắc trong như pha lê, chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới, biến chiếu cùng khắp che lấp mặt trời, mặt trăng cho đến cõi Phạm thiên rồi trở về lại, lướt quanh Phật ba vòng rồi nhập vào đánh Phật.

Khi ấy, Xá Lợi Phất thấy thần thông của Phật, liền đứng dậy, trích y qua một bên, quì gối phải sát đất, chấp tay bạch Phật:

- Bạch đại đức Thế Tôn! Có nhơn duyên gì mà Ngài mỉm cười. Chư Phật chẳng phải không có nhơn duyên mà mỉm cười?

- Xá Lợi Phất! Thấy thấy Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, chấp tay hướng về phía Ta, mắt chưa từng rời không?

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy. Bạch Thiện Thệ! Đúng như vậy.

- Xá Lợi Phất! Bốn chúng này đều phát tâm đại thừa, muốn nghe hạnh Bồ tát. Xá Lợi Phất! Hành trí huệ đối với trong tâm Như Lai, ngoài Như Lai ra. Quá khứ bất khả đắc, vị lai bất khả đắc, hiện tại bất khả đắc. Gọi là hành Bồ tát. Xá Lợi Phất! Không được tụ họp, không nhiễm trước cảnh giới, không chấp lấy nhập. Gọi là hành Bồ tát. Nên thuận theo mà hành.

Khi thuyết hành Bồ tát này, ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách.

Lúc ấy, Ma Ba Tuần hoảng sợ ngã lăn xuống đất, các thiên ma khác cũng đều té xuống đất. Do nhơn duyên này mà thuyết kệ:

Phá ma và quân ma      Chạy trốn không chỗ thoát

Nay bậc tối thắng tôn      Thuyết pháp người đời tin

Làm sao ma phiến não      Các sức lực đều mất

Đến nay không còn sức      Nghe thuyết pháp không này

Ma hoảng sợ cuồng mê      Nghe thuyết pháp vô tác

Bỏ đi không chỗ hành      Chỗ nào cũng bị chết.

Khi ấy, Thiên tử ma, từ chỗ té đứng dậy bạch rằng:

- Lành thay! Bạch Thế Tôn! Lành thay! Đại long. Lành thay! Đại từ. Có tâm bi mẫn lợi ích đối với các chúng sanh. Ngày nay Thế Tôn làm cho con sống lại. Thế Tôn đại bi, chớ làm cho chúng con chẳng phải chết.

Thế Tôn thuyết kệ:

Này ma mặc áo nhiễm Như Lai thuyết như vậy

Rất ít người tin ta        Nên ở mãi phạm phu.

Bấy giờ, Ma Ba Tuần được Như Lai thương xót, hoan hỷ vui mừng hoàn hồn trở lại thân mình và quyên thuộc ẩn mật.

PHẬT THUYẾT KINH PHÁP TỐI THƯỢNG VƯƠNG

--- o0o ---  
Hết